

MARKET INSIGHTS REPORTS

28.05.2025

**DÒNG TIỀN SẼ HƯỚNG TỚI CÁC CỔ PHIẾU
PENNY STOCK ?**



NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Các chỉ báo kỹ thuật vẫn ủng hộ xu hướng tăng

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

'Giải pháp tái chế' mà chúng ta từng nghe đang dần sụp đổ

Lần đầu tiên sau hơn 2 năm, giá nhà Mỹ giảm hàng tháng (tháng 3)

10 TTCK MỸ

Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch giằng co tăng và giảm điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	372
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	139
Số cổ phiếu giảm giá	189
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	44

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	225
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	85
Số cổ phiếu giảm giá	78
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	62

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	389
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	187
Số cổ phiếu giảm giá	98
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	104

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	66,677.73	76,404.15	(9,726.43)
% KL toàn thị trường	6.91%	7.92%	
Giá trị	2,103,645	2,301,260	(197,615)
% GT toàn thị trường	9.38%	10.27%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,913.10	1,499.10	414.00
% KL toàn thị trường	6.91%	7.92%	
Giá trị	58,625	33,777	24,848
% GT toàn thị trường	3.59%	2.07%	

UPCOM

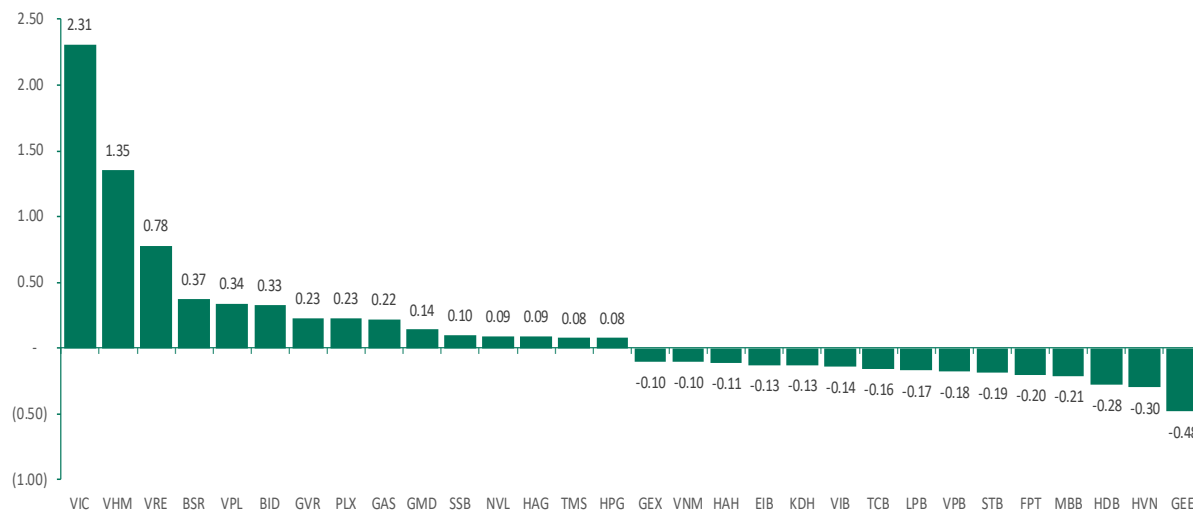
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	907.42	2,831.16	(1,923.74)
% KL toàn thị trường	0.97%	3.02%	
Giá trị	17,037	53,101	(36,064)
% GT toàn thị trường	1.81%	5.63%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	4,950,200	56,800	0 (0%)	9.41	2.32	6,038	474,602
2	VIC	6,149,000	97,000	2,500 (2.65%)	34.53	2.36	2,809	376,223
3	VHM	8,900,600	75,700	1,400 (1.88%)	9.84	1.39	7,696	310,931
4	BID	4,671,900	36,500	200 (0.55%)	8.85	1.64	4,122	256,280
5	TCB	18,570,300	30,500	-100 (-0.33%)	8.70	1.40	3,506	215,478
6	CTG	5,580,900	39,550	-50 (-0.13%)	8.23	1.38	4,805	212,383
7	FPT	3,933,600	118,400	-600 (-0.5%)	20.51	4.60	5,772	174,175
8	HPG	15,604,800	25,600	50 (0.2%)	12.90	1.39	1,984	163,744
9	VPL	283,300	88,000	800 (0.92%)	58.93	4.39	1,480	156,376
10	GAS	1,151,600	64,100	400 (0.63%)	13.97	2.33	4,587	150,165

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.12%	+8.60%	1,611
✖ Tài chính	-0.18%	+2.97%	107
> Tổ chức tín dụng	-0.22%	+3.04%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.23%	+3.08%	65
> Bảo hiểm	-0.52%	+0.81%	13
✖ Bất động sản	+1.49%	+46.10%	144
✖ Công nghiệp	-0.85%	+10.83%	389
> Vận tải	-1.10%	+9.51%	132
> Tư liệu sản xuất	-0.39%	+10.08%	212
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.14%	+43.23%	45
✖ Tiêu dùng thiết yếu	-0.05%	-8.33%	165
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.05%	-8.46%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	+0.34%	-4.03%	6
✖ Nguyên vật liệu	+0.40%	+0.58%	263
✖ Tiêu dùng không thiết yếu	-0.26%	+15.01%	263
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.15%	-0.32%	124
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.70%	+11.28%	33
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-2.25%	+46.20%	94
> Xe và linh kiện	+0.43%	-12.58%	12
✖ Tiện ích	+0.29%	+1.52%	149
✖ Viễn thông	-0.23%	-20.63%	47
> Viễn thông	-0.22%	-21.15%	22
> Truyền thông giải trí	-0.31%	-8.74%	25
✖ Công nghệ thông tin	-0.49%	-22.53%	14
> Phần mềm	-0.49%	-22.57%	7
> Phần cứng	+0.01%	-7.78%	5
> Bán dẫn	0%	-25.23%	2
✖ Năng lượng	+3.02%	-17.32%	21
✖ Chăm sóc sức khỏe	+0.22%	+1.01%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.03%	+1.64%	44
> Chăm sóc sức khỏe	+3.15%	-7.85%	5

Dòng tiền sẽ hướng tới các cổ phiếu Penny Stock ?

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.06 (+ 0.15%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Chăm sóc sức khỏe, năng lượng, bất động sản, dịch vụ tiêu dùng, xe và linh kiện, nguyên vật liệu, đồ gia dụng cá nhân, tiện ích, dịch vụ tài chính, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, ...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ như TTD, PVS, PVD, PVC, PVB, VIC, VHM, VRE, NVL, IDC, CEO, NLG, DXG, NTL, VPL, VNG, DAH, DRC, SRC, HPG, GVR, MSR, DPM, DDV, VCS, LIX, NET, GAS, NT2, VIX, FTS, PHS, BVS, MWG, PLX, OIL, ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành 5 sóng tăng giá với mục tiêu 38 – 40;
- ✓ Dự báo LNST báo cáo năm 2025 sẽ giảm 13% YoY do công ty có thể xuất hiện khoản dự phòng 250 tỷ đồng cho công ty con Sao Mai Bến Đình (PVS sở hữu 51%);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) DDV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với giá mục tiêu 35 – 39;
- ✓ Hiện giá DAP đang tăng giá mạnh trên thế giới và giá bán trong nước cũng như xuất khẩu đang được điều chỉnh tăng giá liên tục cùng với sản lượng tiêu thụ của DDV tăng so với Q1/2025 sẽ thúc đẩy lợi nhuận Q2/2025 tăng trưởng mạnh mẽ là nhân tố đẩy giá cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(iii) MSR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vượt lên trên kháng cự động MA(50) và có thể hình thành xu hướng tăng giá trung hạn sau chuỗi sóng chuyển tiếp ABC khi hoàn thành 5 sóng tăng và sóng giảm ABC;
- ✓ Chúng tôi lưu ý MSR vẫn mang yếu tố đầu cơ khi lợi nhuận vẫn tiếp tục là số âm;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(iv) GAS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ GAS đang trong sóng 4 đối với kháng cự là 65 – 68;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(2) Hàng tiêu dùng và trang trí, vận tải, bảo hiểm, phần mềm, tư liệu sản xuất, truyền thông giải trí, viễn thông, tổ chức tín dụng, thực phẩm đồ uống và thuốc lá ...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ như GEE, GEX, VGT, MSH, TNG, ACV, HVN, VJC, VTP, HAH, PHP, VSC, VOS, BVH, , FPT, CMG, CII, CTD, DPG, HHV, VNZ, VGI, CTR, TCB, CTG, VPB, LPB, STB, HDB, VIB, VNM, MSN... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GEX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 4 đối kháng giảm giá với hỗ trợ 28 – 31;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

(ii) HVN giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang ở vùng quá mua và hình thành sóng 4 đối kháng với hỗ trợ 35 – 37;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(iii) HAH giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Dark Cloud Cover”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 4 đối kháng với hỗ trợ là 69 – 77;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 65%;

(iv) FPT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Có khả năng cao FPT sẽ đi vào giai đoạn đi ngang với biên độ dao động giảm dần;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(v) MSN giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Spinning Top”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng thu hẹp lại cảnh báo sự biến động mạnh sắp diễn ra;
- ✓ Điểm trừ của MSN là vận động giá theo mô hình Rising Wedge và đang nằm ở kháng cự MA(50) do vậy NĐT cần chờ tín hiệu Break out hoặc Break Down để giao dịch;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 251 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VHM, DXG, MWG, NLG, GVR, VIC, IDC, CTG, KBC, GMD... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VCI, VNM, VCB, HAH, SSI, PVD, VRE, STB, SHB, HPG... Khối ngoại đang quay trở lại bán ròng trong vài phiên gần đây.

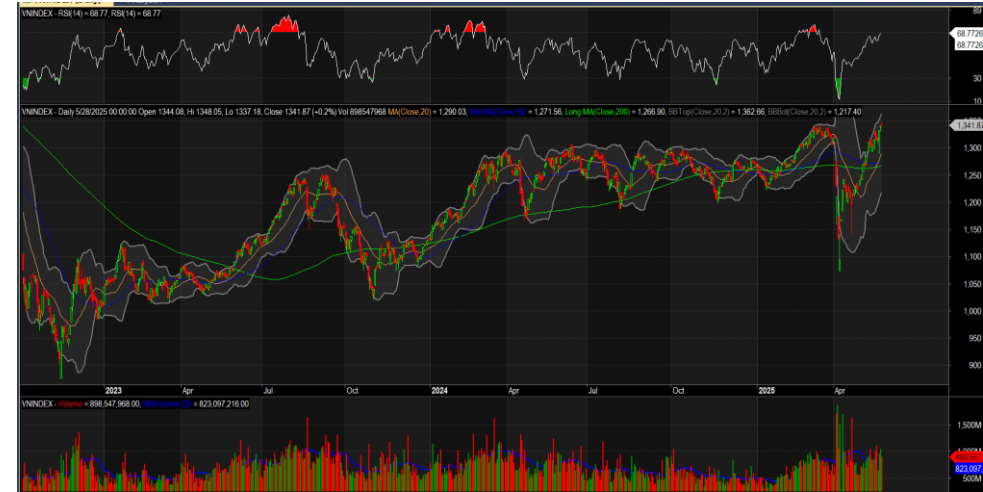
(ii) VN-Index vẫn đang trong trạng thái kỹ thuật tích cực với giá và RSI(14) tiếp tục duy trì đà tăng. Tuy nhiên, hiện tại chúng ta đang thấy rằng chỉ số bắt đầu gặp khó khăn ở vùng đỉnh cũ quanh mốc kháng cự 1,350 điểm và có thể xuất hiện một nhịp điều chỉnh. Tuy nhiên, về mặt điểm số có thể chúng ta rất khó đánh giá rằng sự điều chỉnh này sẽ diễn ra như thế nào bởi chúng ta thấy rằng dù độ rộng thị trường nghiêng về xu hướng giảm giá trong phiên hôm nay nhưng bộ tứ báo thủ “VRE, VIC, VHM, VPL” xanh điểm cũng sẽ giúp chỉ số duy trì đà tăng. Và do đó vẫn có khả năng sự điều chỉnh sẽ diễn ra theo mã cổ phiếu nhiều hơn là theo điểm số thị trường.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu như PVS, DDV, GMD, GDA, VIX, C4G, MHC, MSR, HBC... Về cơ bản dòng tiền đang đổ mạnh và nhóm cổ phiếu đi nền giá thấp trong giai đoạn qua và ngoài ra chúng tôi nhận thấy thị trường đang mạnh mẽ xuất hiện hiện tượng dòng tiền đổ vào nhóm cổ phiếu thị giá thấp (Penny stock) như trường hợp của MHC, FIT, DST, DL1, G36, VE9... hôm nay. Chúng tôi cho rằng có thể xuất hiện làn sóng đầu tư vào nhóm cổ phiếu kiểu này từ giờ tới tuần sau và NĐT nên chú ý vào nhóm này với tỷ trọng phân bổ 20% cho kiểu đầu cơ. Các mã thường tạo sóng lớn ở nhóm này là MHC, OGC, JVC, FIT, EVG, HQC...

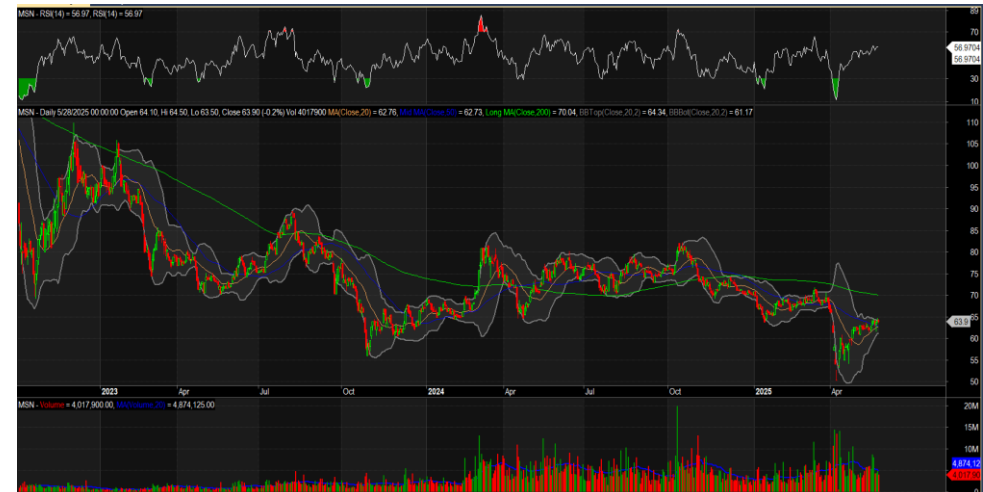
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 07 mã cho tín hiệu mua, 12 mã cho tín hiệu bán, 11 mã cho tín hiệu đi ngang. SHB, MWG, VHM, VIB, GAS, GVR ... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 48.57% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,300 điểm và kháng cự là 1,350 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu MSN



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	453.75	453.95	453.55	YES	457.37	461.39	465.01	469.03	449.73	446.11	442.09	438.47
HNXINDEX	223.55	223.55	223.56	YES	224.77	225.97	227.19	228.39	222.35	221.13	219.93	218.71
UPINDEX	98.71	98.77	98.65	YES	99.16	99.73	100.18	100.75	98.14	97.69	97.12	96.67
VN30	1432.07	1432.01	1432.13	YES	1437.11	1442.04	1447.08	1452.01	1427.14	1422.1	1417.17	1412.13
VNINDEX	1342.37	1342.61	1342.12	YES	1347.55	1353.24	1358.42	1364.11	1336.68	1331.5	1325.81	1320.63
VNXALL	2199.73	2200.59	2198.86	YES	2209.31	2220.64	2230.22	2241.55	2188.4	2178.82	2167.49	2157.91
VN30F1M	1422.87	1423.7	1422.03	YES	1427.13	1433.07	1437.33	1443.27	1416.93	1412.67	1406.73	1402.47
VN30FIQ	1418.8	1418.85	1418.75	YES	1423.3	1427.9	1432.4	1437	1414.2	1409.7	1405.1	1400.6
VN30F2M	1422.87	1423.5	1422.23	YES	1426.73	1431.87	1435.73	1440.87	1417.73	1413.87	1408.73	1404.87
VN30F2Q	1417.03	1417.8	1416.27	YES	1420.47	1425.43	1428.87	1433.83	1412.07	1408.63	1403.67	1400.23
BCM	61.53	61.55	61.52	YES	62.17	62.83	63.47	64.13	60.87	60.23	59.57	58.93
ACB	21.43	21.45	21.42	YES	21.52	21.63	21.72	21.83	21.32	21.23	21.12	21.03
BID	36.5	36.5	36.5	YES	36.95	37.4	37.85	38.3	36.05	35.6	35.15	34.7
BVH	52	51.8	52.2	NO	52.9	53.4	54.3	54.8	51.5	50.6	50.1	49.2
CTG	39.47	39.42	39.51	NO	39.83	40.12	40.48	40.77	39.18	38.82	38.53	38.17
GAS	64.27	64.35	64.18	NO	64.53	64.97	65.23	65.67	63.83	63.57	63.13	62.87
FPT	118.43	118.45	118.42	YES	119.37	120.33	121.27	122.23	117.47	116.53	115.57	114.63
GVR	29.77	29.83	29.71	NO	30.28	30.92	31.43	32.07	29.13	28.62	27.98	27.47
HDB	22.4	22.48	22.32	NO	22.55	22.85	23	23.3	22.1	21.95	21.65	21.5
HPG	25.68	25.72	25.64	NO	25.82	26.03	26.17	26.38	25.47	25.33	25.12	24.98
LPB	32.08	32.15	32.02	NO	32.27	32.58	32.77	33.08	31.77	31.58	31.27	31.08
MBB	24.67	24.7	24.63	NO	24.78	24.97	25.08	25.27	24.48	24.37	24.18	24.07
MWG	64.63	64.75	64.52	NO	65.27	66.13	66.77	67.63	63.77	63.13	62.27	61.63
MSN	63.97	64	63.93	YES	64.43	64.97	65.43	65.97	63.43	62.97	62.43	61.97
PLX	35.55	35.57	35.53	YES	36.05	36.6	37.1	37.65	35	34.5	33.95	33.45
SAB	49.47	49.47	49.46	YES	49.68	49.92	50.13	50.37	49.23	49.02	48.78	48.57
SSB	18.57	18.55	18.58	YES	18.68	18.77	18.88	18.97	18.48	18.37	18.28	18.17
SHB	13.72	13.68	13.76	NO	13.88	13.97	14.13	14.22	13.63	13.47	13.38	13.22
SSI	23.82	23.88	23.76	NO	24.08	24.47	24.73	25.12	23.43	23.17	22.78	22.52
TCB	30.52	30.52	30.51	YES	30.78	31.07	31.33	31.62	30.23	29.97	29.68	29.42
STB	41.27	41.38	41.16	NO	41.48	41.92	42.13	42.57	40.83	40.62	40.18	39.97
TPB	13.38	13.4	13.37	NO	13.47	13.58	13.67	13.78	13.27	13.18	13.07	12.98
VHM	74.87	74.45	75.28	NO	76.93	78.17	80.23	81.47	73.63	71.57	70.33	68.27
VCB	57.07	57.2	56.93	NO	57.33	57.87	58.13	58.67	56.53	56.27	55.73	55.47
VIB	18.55	18.6	18.5	NO	18.7	18.95	19.1	19.35	18.3	18.15	17.9	17.75
VJC	88.03	88.05	88.02	YES	88.57	89.13	89.67	90.23	87.47	86.93	86.37	85.83
VIC	96.1	95.65	96.55	NO	99.2	101.4	104.5	106.7	93.9	90.8	88.6	85.5
VPB	18.1	18.15	18.05	NO	18.2	18.4	18.5	18.7	17.9	17.8	17.6	17.5
VNM	55.33	55.4	55.27	NO	55.57	55.93	56.17	56.53	54.97	54.73	54.37	54.13
VRE	26.28	26.08	26.49	NO	27.22	27.73	28.67	29.18	25.77	24.83	24.32	23.38

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
DXG	33,805,600	14,709,130	230	1.69
PVD	11,254,400	5,060,890	222	1.06
PVS	9,089,400	3,382,360	269	6.62
ABB	7,970,000	2,655,400	300.14	2.5
HNG	7,595,600	2,524,850	301	1.61
MSR	6,639,300	1,905,970	348	7.43
VE9	5,645,500	16,020	35240.32	15
BSR	5,641,800	2,214,480	255	2.83
HBC	5,349,000	1,208,930	442	6.45
DLG	4,122,500	1,833,660	224.82	5.93
VDS	3,457,300	1,576,330	219	2.01
HAH	3,317,000	1,398,440	237	-4.62
MST	3,102,500	1,495,060	208	-1.72
EVG	3,069,000	719,290	427	-3.23
PVC	2,246,400	628,630	357.35	4.26
OIL	1,996,500	939,370	213	0.96
G36	1,812,100	376,000	482	11.94
KLB	1,669,200	722,360	231	1.78
TLD	1,563,400	510,520	306	6.9
TSC	1,518,200	546,100	278.01	2.06
SGR	1,458,100	179,920	810	4.52
DST	1,022,400	310,220	330	8.7
TVC	785,000	176,450	445	9.76
MHC	726,200	113,600	639	6.99
SAV	438,200	84,860	516.38	3.26
C32	427,300	9,050	4,722	0
VCS	368,000	159,520	231	2.45
DTI	355,500	56,620	628	5
PVB	348,100	89,550	389	4.74
TRC	336,500	155,430	217	-2.19
AVG	322,200	129,400	249	4.42
AAT	311,000	62,380	499	0.66
PSI	290,800	135,530	215	2.99
GDA	284,100	100,710	282	3.57
FUEMAVND	265,100	69,040	384	-0.37
ABC	231,400	54,490	425	4.81
BKG	219,500	68,800	319	0.7
C47	208,500	33,000	632	5.19
HU3	204,200	12,880	1,585	0
VBB	198,500	81,690	243	3.64

- Lưu ý: DXG, PVD...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
14-May	VPB	Mua	≤ 19.5	10% -20%	Buy KuMo Break Out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.935 VND/USD, giảm tiếp 05 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.739 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.131 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.920 VND/USD, giảm nhẹ 01 đồng so với phiên 26/05. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 30 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.270 VND/USD và 26.370 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 27/05, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,10 – 0,20 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,20%; 1W 4,32%; 2W 4,38% và 1M 4,48%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W và giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,37%; 2W 4,41%, 1M 4,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp đi ngang ở kỳ hạn 3Y, tăng ở các kỳ hạn còn lại, chốt phiên: 3Y 2,20%; 5Y 2,48%; 7Y 2,79%; 10Y 3,09%; 15Y 3,23%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 6.273,68 tỷ đồng trúng thầu ở 3 kỳ hạn ngắn, không có khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Có 2.459,43 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 3.814,25 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 50.074,52 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

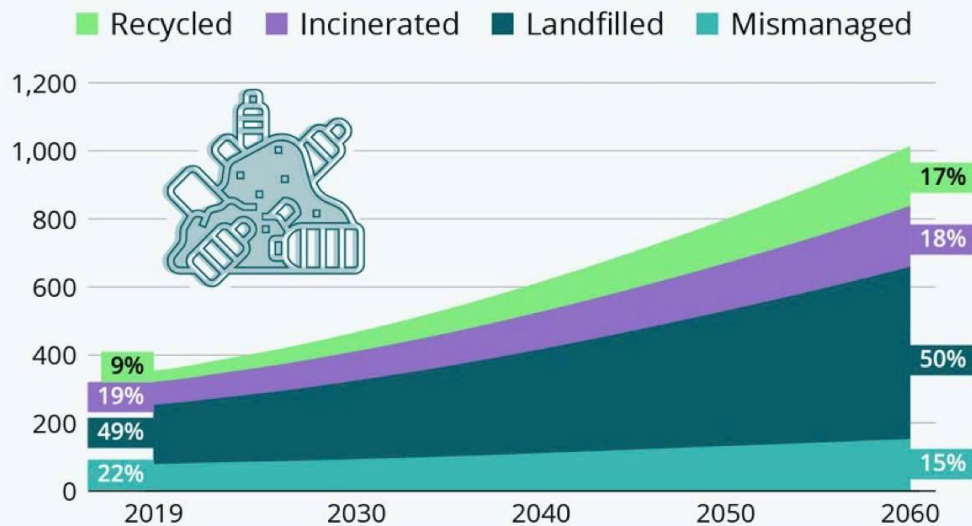


'Giải pháp tái chế' mà chúng ta từng nghe đang dần sụp đổ

Chỉ có 5-6% nhựa thực sự có được vòng đời thứ hai. Nhựa mới thường rẻ hơn khi sản xuất so với nhựa tái chế và hầu hết nhựa đều giảm chất lượng sau mỗi chu kỳ

Recycling Efforts Not Enough to Solve Plastic Waste Problem

Estimated global plastic waste by waste management category (in million tonnes)*



* after disposal of recycling residues and litter collection

Source: OECD Global Plastics Outlook



statista

Lần đầu tiên sau hơn 2 năm, giá nhà Mỹ giảm hàng tháng (tháng 3)



Source: Bloomberg

Now thiết lập mô hình lá cờ tăng giá



CVNA thiết lập mô hình lá cờ tăng giá



LMND có Break out kênh giảm giá trung hạn – Tín hiệu tích cực



Sức mạnh ngưỡng hỗ trợ động MA(200) đã phát huy tác dụng với S&p 500



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch giằng co tăng và giảm điềm vào tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

